

Số: /KH-UBND

Bắc Giang, ngày tháng 11 năm 2023

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Kế hoạch số 101-KH/TU ngày 20/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Kết luận số 57-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới

Thực hiện Kế hoạch số 101-KH/TU ngày 20/9/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc thực hiện Kết luận số 57-KL/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại trong tình hình mới (gọi tắt là Kế hoạch số 101-KH/TU); Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch số 101-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Triển khai các nội dung Kết luận số 57-KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 101-KH/TU của Tỉnh ủy, trong đó, tập trung thực hiện các nhiệm vụ cụ thể nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại (TTĐN) và khẳng định rõ đường lối, chính sách, sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng về công tác TTĐN trong tình hình mới.

Đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu hình ảnh về vùng đất, con người, các tiềm năng thế mạnh, thành tựu về mọi mặt của tỉnh Bắc Giang đến với nhân dân ở trong nước, cộng đồng người Bắc Giang nói riêng, người Việt Nam nói chung ở nước ngoài, qua đó, đẩy mạnh hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội.

Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện Kế hoạch số 101-KH/TU của Tỉnh ủy. Đồng thời, định hướng để các ngành, địa phương, đơn vị triển khai thực hiện các hoạt động TTĐN trong tình hình mới đảm bảo thiết thực, hiệu quả và phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

2. Yêu cầu

Công tác chỉ đạo, tổ chức triển khai thực hiện các hoạt động TTĐN phải bám sát nội dung Kế hoạch số 101-KH/TU của Tỉnh ủy; các quan điểm, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác TTĐN trong tình hình mới nói riêng và công tác đối ngoại của Đảng, Nhà nước nói chung.

Các cơ quan, đơn vị, địa phương thống nhất nhận thức về vai trò quan trọng của việc nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác thông tin đối ngoại để chủ động

ứng phó với diễn biến phức tạp của tình hình trong nước và quốc tế, đảm bảo thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp và các mục tiêu phát triển đất nước đến năm 2030, 2045. Nắm chắc chủ trương, đường lối của Đảng về công tác thông tin đối ngoại; mục tiêu, nhiệm vụ của công tác thông tin đối ngoại trong giai đoạn phát triển mới của đất nước.

Kết hợp hài hòa giữa TTĐN với thông tin đối nội, giữa đối ngoại Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại Nhân dân. Có sự phối hợp chặt chẽ và phát huy sức mạnh tổng hợp của các cấp, các ngành, các địa phương và các tầng lớp nhân dân trong việc triển khai thực hiện Kế hoạch và thực hiện công tác TTĐN theo quy định của pháp luật. TTĐN cần đi trước, kết hợp hài hòa giữa “xây” và “chống”.

Không ngừng đổi mới nội dung, đa dạng hóa các kênh TTĐN theo phương châm “Chủ động, đồng bộ, kịp thời, sáng tạo, hiệu quả”, có trọng tâm, trọng điểm và phù hợp với từng đối tượng, tình hình thực tế của tỉnh.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Quán triệt phổ biến, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, văn bản của tỉnh về công tác thông tin đối ngoại

Tổ chức quán triệt phổ biến, tuyên truyền các văn bản của Trung ương, của tỉnh về TTĐN trên các phương tiện truyền thông về: Kết luận số 57-KL/TW, Kế hoạch số 101-KH/TU, Chỉ thị 25-CT/TW ngày 08/8/2018 của Ban Bí thư về đẩy mạnh nâng tầm đối ngoại đa phương đến năm 2030; Chỉ thị số 32-CT/TW, ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về tăng cường và nâng cao hiệu quả quan hệ đối ngoại Đảng trong tình hình mới; Chỉ thị số 12-CT/TW, ngày 05/01/2022 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng, nâng cao hiệu quả hoạt động đối ngoại Nhân dân trong tình hình mới.

Tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị định số 72/2015/NĐ-CP ngày 07/9/2015 của Chính phủ về quản lý hoạt động TTĐN; Nghị định số 09/2017/NĐ-CP ngày 09/02/2017 của Chính phủ quy định chi tiết việc phát ngôn và cung cấp thông tin cho báo chí của các cơ quan hành chính nhà nước; Quyết định số 24/2018/QĐ-UBND ngày 15/9/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy định quản lý hoạt động TTĐN trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quy chế số 15-QC/TU ngày 02/12/2020 của Tỉnh ủy về quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại của tỉnh Bắc Giang; Kế hoạch số 151/KH-UBND ngày 14/9/2023 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 21/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường công tác truyền thông chính sách trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

Triển khai hiệu quả các nội dung, hoạt động TTĐN trên địa bàn tỉnh Bắc Giang theo các Kế hoạch đã được ban hành và kế hoạch TTĐN hằng năm.¹

¹ Nghị quyết số 112-NQ/TU ngày 15/6/2021 của BCH Đảng bộ tỉnh về phát triển du lịch giai đoạn 2021-2025 định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 5058/KH-UBND ngày 28/9/2021 của UBND tỉnh về triển khai thực hiện Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 10/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về đẩy mạnh triển khai Chiến lược văn hóa đối ngoại của Việt Nam

2. Tăng cường chỉ đạo, phối hợp giữa các cơ quan, tổ chức trong công tác thông tin đối ngoại

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo thống nhất của các cấp chính quyền; sự phối hợp đồng bộ, hiệu quả giữa các cấp, ngành, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ TTĐN.

Thực hiện công tác phối hợp cung cấp thông tin trong triển khai các hoạt động TTĐN giữa tỉnh và các cơ quan tổ chức trong nước, quốc tế để thông tin về chủ trương, chính sách, quy định của tỉnh; về tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trên các lĩnh vực; thông tin quảng bá hình ảnh về đất và người Bắc Giang... Việc phối hợp cung cấp thông tin phải thực hiện theo hai chiều: Thông tin chính thức về tỉnh do các cơ quan thuộc Tỉnh ủy, UBND tỉnh và UBND các huyện, thành phố cung cấp theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn; Thông tin tình hình thế giới vào tỉnh để phục vụ phát triển kinh tế - xã hội do Bộ Ngoại giao, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, các cơ quan tổ chức khác của Việt Nam ở nước ngoài, các cơ quan thông tấn, báo chí trực thuộc Chính phủ, phù hợp với chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật.

Việc cung cấp thông tin chính thức về tỉnh và tiếp nhận thông tin tình hình thế giới vào tỉnh dưới mọi hình thức phải tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành và đảm bảo từ nguồn chính thức. Tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của kiều bào, những người con Bắc Giang đang sinh sống, làm việc ở nước ngoài để thu hút đầu tư, quảng bá hình ảnh quê hương Bắc Giang đến bạn bè trên thế giới.

3. Rà soát, bổ sung, hoàn thiện hệ thống pháp luật và thể chế về thông tin đối ngoại

Hằng năm, rà soát, bổ sung, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành; chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình về TTĐN đảm bảo phù hợp với Hiến pháp và các văn bản của Đảng và Nhà nước về TTĐN, đồng thời, tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, cam kết quốc tế mà Việt Nam tham gia.

Triển khai thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước về công tác TTĐN; Tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm trong công tác TTĐN.

4. Đổi mới nội dung, phương thức thông tin đối ngoại, tập trung giới thiệu, quảng bá hình ảnh đất và người tỉnh Bắc Giang đến bạn bè trong nước và quốc tế

Đẩy mạnh công tác truyền thông quảng bá về tỉnh theo cách làm mới nhằm

trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Kế hoạch số 439/KH-UBND ngày 28/9/2021 của UBND tỉnh về thực hiện các mục tiêu của Cộng đồng Văn hóa - Xã hội ASEAN đến năm 2025 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch số 481/KH-UBND ngày 25/8/2022 của UBND tỉnh thực hiện Thỏa thuận hợp tác giữa UBND tỉnh Bắc Giang với chính quyền tỉnh Xây Sôm Bum (Lào) giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 1465/KH-UBND ngày 06/4/2022 của UBND tỉnh về Tổ chức một số sự kiện đối ngoại của tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2022-2030; Kế hoạch 473/KH-UBND ngày 16/8/2022 về triển khai thực hiện Chiến lược Ngoại giao văn hoá trên địa bàn tỉnh Bắc Giang đến năm 2030; Quyết định 499/QĐ-UBND ngày 04/4/2023 của UBND tỉnh về phê duyệt Đề án “Truyền thông về môi trường đầu tư, kinh doanh của tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2023-2025”.

nâng cao hiệu quả hoạt động TTĐN, trong đó tập trung truyền thông quảng bá về những giá trị đặt nền tảng cho sự phát triển của tỉnh, định hướng tầm nhìn dài hạn trong tương lai (giữ ổn định xã hội; nâng cao chất lượng cuộc sống; xây dựng môi trường phát triển bền vững; con người cởi mở, thân thiện, khát vọng phát triển...); về tiềm năng, môi trường kinh doanh; phát triển cơ sở hạ tầng; bảo tồn và phát huy các giá trị truyền thống mang đậm bản sắc văn hóa của tỉnh nhằm thu hút người dân trong và ngoài nước đến khám phá và trải nghiệm (văn hóa và di sản, du lịch, ẩm thực, các sản phẩm đặc trưng của địa phương); điểm khác biệt, riêng có của địa phương.

Tổ chức các phương thức truyền thông quảng bá đa dạng, phong phú gồm:

- Truyền thông quảng bá qua các phương tiện thông tin đại chúng: Xây dựng các chuyên mục, chuyên đề; đặt hàng sản xuất phim, phóng sự, video clip bằng các thứ tiếng Anh, Trung Quốc, Hàn, Nhật, Lào để đăng, phát trên báo in, báo điện tử, kênh phát thanh, truyền hình, trên cổng thông tin điện tử của tỉnh, hệ thống cổng/trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh và trên các kênh TTĐN của quốc gia, các hãng thông tấn quốc tế.

- Truyền thông quảng bá qua phương tiện truyền thông mới: Internet; các ấn phẩm điện tử, các nền tảng mạng xã hội, trên các công cụ tìm kiếm với tốc độ hiển thị hình ảnh về tỉnh nhanh và chuẩn xác.

- Truyền thông quảng bá qua các đoàn phóng viên nước ngoài và phóng viên nước ngoài thường trú tại Việt Nam tham gia các hoạt động, sự kiện tại tỉnh; các hoạt động đón tiếp và làm việc với các đoàn, các cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam, các cơ quan, các tổ chức phi chính phủ, các doanh nghiệp nước ngoài... đến giao lưu, hợp tác với tỉnh.

- Truyền thông quảng bá lồng ghép qua các hoạt động và sự kiện kinh tế, chính trị đối ngoại, hoạt động ngoại giao, văn hóa, thể thao khu vực và thế giới; qua các hoạt động, diễn đàn, hội nghị, hội thảo, hội chợ, triển lãm, xúc tiến thương mại, đầu tư, du lịch trong và ngoài nước.

- Truyền thông qua một số hình thức khác: các cuộc thi viết, sáng tác, triển lãm tranh, ảnh nghệ thuật, thiết kế quà tặng, biểu tượng mang biểu trưng của Bắc Giang; xuất bản, phát hành ấn phẩm TTĐN; đẩy mạnh hợp tác quốc tế để truyền thông, quảng bá về tỉnh.

5. Đẩy mạnh công tác đấu tranh phản bác các thông tin sai trái, thù địch, thông tin xuyên tạc, xấu độc

Triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018 của Bộ Chính trị về tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh.

Tăng cường công tác nắm bắt dư luận xã hội trong việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Bảo đảm an ninh, an toàn cho hoạt động TTĐN theo đúng định hướng của Đảng, Nhà nước; Chủ động nắm bắt thông tin, kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hoạt động của các

thể lực thù địch lợi dụng TTĐN để chống phá Đảng, Nhà nước và công cuộc đổi mới của đất nước, của tỉnh.

Đảm bảo thông tin tích cực là thông tin chủ đạo; kiên quyết khắc phục tình trạng đưa tin thiếu chính xác, sai sự thật, chưa được kiểm chứng. Chủ động, kịp thời cung cấp thông tin làm rõ những nội dung phản ánh chưa chính xác, chưa đầy đủ, sai sự thật, đấu tranh phản bác kịp thời, có hiệu quả những thông tin, luận điệu sai trái, xuyên tạc, kích động trái với đường lối, quan điểm của Đảng, ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh và đất nước.

Theo dõi và tổng hợp dư luận báo chí phản ánh về tình đề nắm bắt, tham mưu chỉ đạo, triển khai kịp thời các biện pháp thông tin, tuyên truyền, giải thích, làm rõ các thông tin sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh.

6. Tăng cường nguồn lực Nhà nước, khuyến khích, động viên các nguồn lực xã hội cho công tác thông tin đối ngoại, nhất là nguồn lực dành cho hoạt động của các cơ quan trực tiếp làm công tác thông tin đối ngoại

Tăng cường đầu tư, hiện đại hóa cơ sở vật chất, kỹ thuật, trong đó tăng cường chuyển đổi số phục vụ các hoạt động TTĐN và xây dựng các kênh phát thanh, truyền hình, trang thông tin bằng tiếng nước ngoài để quảng bá, giới thiệu những tiềm năng, thế mạnh của tỉnh đến với bạn bè quốc tế, qua đó, kêu gọi, thu hút đầu tư vào tỉnh.

Bổ trí cán bộ chuyên trách làm công tác TTĐN, trong đó ưu tiên bố trí cán bộ tại sở, ban, ngành, đơn vị trực tiếp làm công tác TTĐN. Thường xuyên tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ phụ trách trực tiếp làm công tác TTĐN để nâng cao trình độ chuyên môn, kinh nghiệm thực tế thực hiện tốt nhiệm vụ công tác TTĐN.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, địa phương tham mưu UBND tỉnh ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn, tổ chức thực hiện Chương trình, Kế hoạch, văn bản của Trung ương về TTĐN; Triển khai thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch hoạt động TTĐN trên địa bàn tỉnh.

Triển khai thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước về công tác TTĐN. Hằng năm, rà soát, tham mưu UBND tỉnh bổ sung, ban hành các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, điều hành; chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình về TTĐN.

Tham mưu UBND tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước về công tác TTĐN và xử lý thông tin dư luận báo chí phản ánh về tỉnh. Theo dõi, tổng hợp dư luận báo chí phản ánh về tỉnh, kịp thời báo cáo UBND tỉnh để chỉ đạo, triển khai các biện pháp thông tin, tuyên truyền, giải thích làm rõ các thông tin sai lệch ảnh hưởng đến uy tín, hình ảnh của tỉnh.

Phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan thường xuyên, kịp thời đẩy mạnh

công tác truyền thông quảng bá về tỉnh theo cách làm mới với các phương thức truyền thông quảng bá đa dạng, phong phú nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động TTĐN trong tình hình mới; đặc biệt là về tiềm năng, thế mạnh và những thành tựu trong phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong những năm gần đây; các cơ chế, chính sách khuyến khích thu hút đầu tư của tỉnh.

Tổ chức tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ phụ trách công tác TTĐN. Đôn đốc, hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra công tác TTĐN trên địa bàn tỉnh; đề xuất khen thưởng tổ chức, cá nhân có thành tích trong công tác TTĐN.

2. Sở Ngoại vụ

Triển khai các hoạt động TTĐN, truyền thông quảng bá về tỉnh qua các đoàn phóng viên nước ngoài và phóng viên nước ngoài thường trú tại Việt Nam tham gia các hoạt động, sự kiện tại tỉnh; các hoạt động đón tiếp và làm việc với các đoàn, các cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam, các cơ quan, các tổ chức phi chính phủ, các đoàn khách, các tổ chức nước ngoài đến giao lưu, hợp tác, xúc tiến đầu tư với tỉnh; các hoạt động quốc tế tổ chức trong và ngoài tỉnh, các chương trình hợp tác, tổ chức các đoàn công tác của tỉnh ra nước ngoài. Tranh thủ sự đồng tình, ủng hộ của kiều bào, những người con Bắc Giang đang sinh sống và làm việc ở nước ngoài để thu hút đầu tư, quảng bá hình ảnh quê hương Bắc Giang đến bạn bè trên thế giới; tăng cường nắm bắt, thông tin đúng, trúng, kịp thời về những vấn đề mà kiều bào quan tâm, phản bác những luận điệu sai trái, không đúng sự thật về tình hình đất nước và của tỉnh.

Làm đầu mối phối hợp với Bộ Ngoại giao để thông tin chính thống về tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, các thông tin tình hình trong nước, quốc tế có liên quan đến công tác thông tin đối ngoại và tình hình phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh; tổ chức đào tạo, tập huấn về công tác đối ngoại, phát ngôn và lễ tân ngoại giao cho cán bộ làm công tác đối ngoại, hội nhập quốc tế trên địa bàn tỉnh.

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, Công an tỉnh và các cơ quan liên quan hướng dẫn, quản lý các đoàn phóng viên báo chí nước ngoài hoạt động trên địa bàn tỉnh theo quy định.

3. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Tăng cường tham mưu UBND tỉnh phối hợp với Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch trong triển khai các hoạt động TTĐN liên quan đến lĩnh vực quản lý. Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan cung cấp thông tin, giới thiệu quảng bá về văn hóa, du lịch của tỉnh và tổ chức các sự kiện văn hóa, thể thao ở nước ngoài.

Phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan đẩy mạnh truyền thông quảng bá về văn hóa, du lịch của tỉnh qua các hoạt động và sự kiện, hoạt động ngoại giao, văn hóa, thể thao khu vực và thế giới; các hội chợ, triển lãm, xúc tiến du lịch trong và ngoài nước; tổ chức các cuộc thi ảnh, thiết kế quà tặng, biểu tượng mang biểu trưng của Bắc Giang; xuất bản, phát hành ấn phẩm về văn hóa, du lịch Bắc Giang để giới thiệu, quảng bá đến du khách tại các điểm du lịch, tham quan di tích trên địa bàn tỉnh.

Đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch; chú trọng ứng dụng phương tiện truyền thông mới để nâng cao hiệu quả hoạt động quảng bá về văn hóa, du lịch.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai các hoạt động TTĐN theo chức năng, nhiệm vụ của ngành.

Chủ động làm việc hoặc tham mưu UBND tỉnh làm việc với các tổ chức, cá nhân nước ngoài đến tìm hiểu đầu tư tại tỉnh, đồng thời tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong hoạt động thu hút đầu tư, tạo môi trường thuận lợi cho các doanh nghiệp thực hiện hoạt động đầu tư, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

Tham mưu UBND tỉnh tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư trong nước và nước ngoài; đẩy mạnh công tác vận động, thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI); vận động tài trợ ODA và vận động viện trợ phi chính phủ nước ngoài.

5. Sở Công Thương

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan triển khai các hoạt động TTĐN theo chức năng, nhiệm vụ của ngành. Tổ chức, tham gia các chương trình, sự kiện, diễn đàn, hội nghị, hội thảo, hội chợ, triển lãm, xúc tiến thương mại trong và ngoài nước.

Đẩy mạnh các hoạt động hợp tác, liên kết vùng, phát huy thế mạnh, tiềm năng, lợi thế của các địa phương và hỗ trợ quảng bá, kết nối cung-cầu hàng hóa giữa tỉnh Bắc Giang và các tỉnh, thành phố trong lĩnh vực công thương.

6. Sở Tài chính

Thẩm định dự toán ngân sách hằng năm cho các hoạt động TTĐN trình UBND tỉnh phê duyệt theo quy định hiện hành.

Tham mưu UBND tỉnh, bảo đảm nguồn kinh phí trong ngân sách nhà nước để thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án, hoạt động TTĐN đã được UBND tỉnh phê duyệt và tăng cường đầu tư, hiện đại hóa cơ sở vật chất, kỹ thuật, chuyển đổi số phục vụ các hoạt động TTĐN.

7. Sở Nội vụ

Chủ trì, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông tham mưu UBND tỉnh và hướng dẫn các Sở, ngành, địa phương bố trí cán bộ chuyên trách làm công tác TTĐN.

8. Công an tỉnh

Chủ trì, hướng dẫn, kiểm tra việc chấp hành chế độ bảo mật trong hoạt động TTĐN của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh; bảo đảm an ninh, an toàn cho hoạt động TTĐN.

Theo dõi, tổng hợp thông tin liên quan đến an ninh đối ngoại để đề xuất chủ trương, biện pháp giải thích, làm rõ các thông tin sai lệch về Việt Nam và về

tình. Phát hiện và đấu tranh chống các hoạt động của các thế lực thù địch lợi dụng TTĐN để chống phá Đảng, Nhà nước và thông tin sai lệch về tỉnh.

Phối hợp với các cơ quan liên quan quản lý hoạt động đoàn ra, đoàn vào; phóng viên và các cơ quan thông tấn báo chí nước ngoài hoạt động tại tỉnh.

9. Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

Đẩy mạnh công tác thông tin tuyên truyền về nội dung Kết luận số 57-KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 101-KH/TU của Tỉnh ủy và các văn bản của Trung ương, của tỉnh về công tác TTĐN trong tình hình mới.

Kịp thời định hướng TTĐN về vấn đề quốc phòng, an ninh, toàn vẹn lãnh thổ, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, âm mưu “Diễn biến hòa bình” của các thế lực thù địch trong lực lượng quân đội.

10. Các sở, ban, ngành; UBND các huyện, thành phố

Tổ chức quán triệt, phổ biến Kết luận số 57-KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 101-KH/TU của Tỉnh ủy về công tác TTĐN trong tình hình mới đến cán bộ, đảng viên.

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ và thực tiễn tại cơ quan, đơn vị, địa phương, chỉ đạo xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác TTĐN của cơ quan, địa phương mình. Tăng cường phối hợp trong công tác TTĐN; hoạt động truyền thông, quảng bá về tỉnh và địa phương theo lĩnh vực, địa bàn quản lý và tăng cường các hoạt động hợp tác quốc tế trong hoạt động TTĐN của cơ quan, đơn vị, địa phương theo quy định về bảo mật thông tin.

Phân công tổ chức hoặc cá nhân phụ trách hoạt động TTĐN của cơ quan, đơn vị, địa phương; trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời thông tin về Sở Thông tin và Truyền thông để tổng hợp trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

11. Các cơ quan báo chí tỉnh

Tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, nội dung Kết luận số 57-KL/TW của Bộ Chính trị và Kế hoạch số 101-KH/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, các văn bản của tỉnh về công tác TTĐN trên các loại hình báo chí của tỉnh.

Nghiên cứu thiết lập chuyên trang, chuyên mục (đối với báo in, báo điện tử), xây dựng nhóm chương trình, chuyên đề (đối với kênh phát thanh, truyền hình) về nội dung TTĐN; bố trí, phân công phóng viên, biên tập viên theo dõi, phụ trách TTĐN.

Phối hợp với các Sở, ban, ngành, địa phương đẩy mạnh hoạt động truyền thông, quảng bá hình ảnh về vùng đất, con người, kinh tế, văn hóa, xã hội... của tỉnh Bắc Giang ra toàn quốc và thế giới thông qua các loại hình báo chí, truyền thông. Trong đó, tăng cường truyền thông quảng bá về những giá trị đặt nền tảng cho sự phát triển của tỉnh, định hướng tầm nhìn dài hạn trong tương lai; về tiềm năng, lợi thế, khát vọng phát triển của tỉnh.

Phối hợp, chia sẻ tin, bài, chương trình được tỉnh đầu tư cho các cơ quan báo chí, tổ chức, các phương tiện truyền thông trong và ngoài nước và phục vụ hoạt động TTĐN của tỉnh; chọn lọc các tin, bài, chương trình phát thanh, truyền hình về TTĐN để đăng, phát trên các nền tảng mạng xã hội, đảm bảo quyền sở hữu trí tuệ và nguyên tắc quản lý, cung cấp, sử dụng thông tin trên mạng theo quy định của pháp luật.

Chủ động, tích cực cung cấp thông tin, đấu tranh phản bác kịp thời trước những thông tin chưa chính xác, chưa đầy đủ, sai sự thật, luận điệu sai trái, xuyên tạc của các thế lực thù địch nhằm chống phá đường lối đối ngoại của Đảng, Nhà nước, của tỉnh; chống phá sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc; thành tựu của Việt Nam nói chung và tỉnh Bắc Giang nói riêng trong quá trình hội nhập và phát triển của đất nước.

Đề nghị các cơ quan, đơn vị tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này. Hằng năm, **trước ngày 15/11** báo cáo UBND tỉnh (*qua Sở Thông tin và Truyền thông*) kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch (*lồng ghép trong báo cáo công tác TTĐN*); giao Sở Thông tin và Truyền thông là cơ quan đầu mối, chủ trì tổng hợp báo cáo UBND tỉnh **trước ngày 25/11 hằng năm** hoặc khi có yêu cầu đột xuất./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Tuyên giáo tỉnh ủy;
- MTTQ và các đoàn thể cấp tỉnh;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Các cơ quan báo chí của tỉnh;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, NC, TH, TTTT;
- Lưu: VT, KGVX_{LS}.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Sơn